

VĨNH LONG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

"XÂY DỰNG NGÀNH HÀNG CÁ TRA PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG GIÁ TRỊ GIA TĂNG BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2018 - 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030"

LIÊU CẨM HIẾN

PGD. Sở Nông nghiệp & PTNT Vĩnh Long



Từ nhiều năm qua, cá tra là đối tượng nuôi chủ lực của tỉnh Vĩnh Long, là mô hình sản xuất hàng hoá xuất khẩu có hiệu quả kinh tế cao, ngày càng được tập trung đầu tư phát triển tăng cả về diện tích, năng suất và sản lượng; đã trở thành một trong mũi đột phá của ngành nông nghiệp Vĩnh Long. Tuy nhiên, nghề nuôi cá tra ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nói chung và tỉnh Vĩnh Long nói riêng đã và đang còn nhiều tồn tại như: Thị trường tiêu thụ không ổn định do giá bán biến động; tổ chức sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ; chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa các khâu: Sản xuất, chế biến và tiêu thụ; công tác xúc tiến thương mại hiệu quả chưa cao; vai trò của các tổ chức hiệp hội trong chuỗi sản xuất chưa được thể hiện rõ nét; đối với chuỗi liên kết, giá trị pháp lý của các hợp đồng liên kết giữa các bên chưa thực hiện một cách hiệu

quả; sự thiếu hụt về khoa học và công nghệ cũng như nguồn lực tài chính đối với sự phát triển cho ngành hàng cá tra...

Với định hướng phát triển nông nghiệp của tỉnh trong thời gian tới là phát triển thủy sản thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó, tập trung phát triển ổn định nuôi thâm canh cá tra và đa dạng hoá các thủy đặc sản khác nhằm phát triển thủy sản Vĩnh Long theo hướng tăng hiệu quả, ổn định và bền vững, ngành nông nghiệp xây dựng Đề án "Xây dựng ngành hàng cá tra phát triển theo hướng giá trị gia tăng bền vững giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 tại tỉnh Vĩnh Long" và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 26/6/2018.

Mục tiêu của đề án là định hướng phát triển ngành hàng cá tra của tỉnh trở thành ngành sản xuất hàng hóa, dịch vụ theo hướng

hiện đại, có năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng cao; thân thiện với môi trường sinh thái và có khả năng thích ứng tốt với biến đổi khí hậu; cụ thể, đến năm 2020 sẽ chủ động cung cấp 60% nhu cầu con giống cá tra (trong đó, 70% con giống có chất lượng cao); 50% nguồn cá tra nguyên liệu của tỉnh được tiêu thụ thông qua hợp đồng liên kết giữa người nuôi và các nhà máy chế biến xuất khẩu; 100% cơ sở nuôi thực hành sản xuất theo VietGAP và các tiêu chuẩn quốc tế khác. Đến 2030, đảm bảo chủ động cung cấp 100% nhu cầu con giống (trong đó, 85% con giống có chất lượng cao); đảm bảo 100% nguồn cá tra nguyên liệu được tiêu thụ thông qua việc liên kết, đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các khâu sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

Nhiệm vụ của đề án tập trung vào các nội dung:

*** Phát triển sản xuất giống cá tra**

- Sử dụng nguồn giống bố mẹ đã qua chọn lọc do Viện Nuôi trồng Thủy sản 2, Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt Nam Bộ cung cấp đảm bảo đủ năng lực sản xuất con giống cho nhu cầu nuôi cá tra thâm canh trong tỉnh.

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng các trại sản xuất cá tra bột, trong đó, Trại giống thủy sản (thuộc Trung tâm giống Nông nghiệp Vĩnh Long) đóng vai trò chủ chốt, đảm bảo đủ năng lực sản xuất từ 1.350 triệu con cá tra bột/năm.

- Đầu tư xây dựng mạng lưới đủ năng lực cung ứng nguồn giống chất lượng tại chỗ trong tỉnh bằng hình thức: Thành lập tổ hợp tác (THT) hoặc hợp tác xã (HTX) cung cấp đủ con giống chất lượng cho các cơ sở nuôi thương phẩm trong tỉnh từ 320 - 350 triệu con cá tra giống/năm.

*** Phát triển nuôi thương phẩm cá tra**

- Tiếp tục duy trì và phát triển các vùng nuôi cá tra nằm trong quy hoạch đã và đang nuôi có hiệu quả, có cơ sở hạ tầng đáp ứng các quy định, quy chuẩn kỹ thuật trong nuôi trồng thủy sản và thân thiện với môi trường.

- Tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các khâu: Nuôi, thu mua chế biến và xuất khẩu (liên kết dọc) theo hướng phát triển các doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Tiếp tục hỗ trợ các HTX, THT nuôi cá tra duy trì và tái chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP trong các năm tiếp theo.

- Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm đạt chứng nhận quốc tế và VietGAP ở thị trường nội địa và mở rộng thị trường xuất khẩu để nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển ngành hàng cá tra ổn định và bền vững.

*** Liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ**

- Tập trung đầu tư các nhà máy chế biến cá tra hiện có trên địa bàn tỉnh về trang thiết bị và công nghệ mới, hiện đại để chế biến sản phẩm chính (file đông lạnh) và sản phẩm phụ (từ phụ phẩm cá tra), tạo ra các sản phẩm thực phẩm và phi thực phẩm có giá trị cao.

- Đẩy mạnh chế biến sản phẩm mới, sản phẩm giá trị gia tăng, nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm cá tra. Tỷ trọng các sản phẩm cá tra chế biến sâu có giá trị gia tăng cao đạt từ 15 - 20%.

- Các doanh nghiệp chế biến là trung tâm trong liên kết chuỗi giá trị, gắn chế biến tiêu thụ với vùng sản xuất nguyên liệu và thị trường xuất khẩu. Đảm bảo công suất chế biến tiêu thụ 100% nguyên liệu cá tra trong tỉnh thông qua các hình thức ký hợp đồng thu mua hoặc bao tiêu sản phẩm đầu ra cho các cơ sở nuôi.

Đề án cũng đã đề xuất 03 dự án trong giai đoạn 2018 - 2020: (1) Phát triển công nghệ và xây dựng hệ thống sản xuất giống cá tra; (2) Hỗ trợ phát triển mô hình kinh tế hợp tác sản xuất cá tra theo hướng liên kết chuỗi sản phẩm và đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, VietGAP và tương đương; (3) Hỗ trợ xây dựng mô hình giám sát và cảnh báo tự động chất lượng nước cho các đối tượng thủy sản nuôi chủ lực của tỉnh. Và 03 dự án trong giai đoạn 2021 - 2030: (1) Xây dựng,

nâng cấp hạ tầng các vùng nuôi cá tra tập trung; (2) Hỗ trợ đầu tư, chuyển giao công nghệ mới phục vụ chế biến các sản phẩm từ cá tra; (3) Ứng dụng công nghệ sinh học trong nuôi trồng thủy sản với tổng kinh phí đầu tư là 95 tỷ đồng.

Để thực hiện thành công những nhiệm vụ trên, cần tập trung một số giải pháp trọng tâm sau:

*** Giải pháp về quy hoạch:** Phát triển thủy sản tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020 đạt 545ha và định hướng đến 2030 đạt 817ha dọc theo tuyến sông Tiền, sông Hậu và sông Cổ Chiên, chủ yếu tập trung ở các huyện Vũng Liêm, Long Hồ, Bình Tân.

*** Giải pháp về tổ chức sản xuất:**

- Tiếp tục ổn định diện tích và sản lượng cá tra, chuyển đổi diện tích ao treo sang nuôi các đối tượng khác có giá trị, trong đó, đặc biệt chú trọng đến những đối tượng thủy sản nuôi rộng muối có giá trị kinh tế cao và có thị trường tiêu thụ ổn định.

- Tổ chức lại sản xuất theo hướng gắn kết chặt chẽ và bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các khâu nuôi, thu mua, chế biến và xuất khẩu.

- Đảm bảo công suất chế biến, tiêu thụ 100% nguyên liệu cá tra trong tỉnh thông qua các hình thức như: Nhà máy chế biến ký hợp đồng thu mua cá tra nguyên liệu hoặc đầu tư thức ăn, bao tiêu sản phẩm đầu ra cho các cơ sở nuôi... Trên cơ sở đó, ngân hàng cho vay đối ứng chi phí còn lại (con giống, thuốc, hóa chất) để người nuôi an tâm sản xuất.

- Xây dựng thị điểm mô hình HTX cá tra kiểu mới liên kết sản xuất và tiêu thụ giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trung tâm Giống nông nghiệp, Công ty Sản xuất thức ăn thủy sản Deheus, Công ty Thuốc thú y thủy sản Vemedim và Nhà máy Chế biến cá tra của Tập đoàn Sao Mai - Đồng Tháp (tiêu thụ với sản lượng 20.000 - 30.000 tấn/năm), Công ty Chế biến thủy sản xuất khẩu Cát Tường - Vĩnh Long (tiêu thụ 20.000 - 30.000 tấn/năm).

*** Giải pháp về khoa học công nghệ:** Tập trung nghiên cứu, lai tạo ra các giống cá tra kháng bệnh và có tỉ lệ phi lê cao; cải tiến phương pháp cho ăn, sử dụng các chế phẩm sinh học để cải thiện chất lượng nước, sử dụng vaccine phòng bệnh.

*** Giải pháp về liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm:**

- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm thủy sản đặc trưng của tỉnh thông qua các kênh thông tin truyền thông, báo đài, hội chợ, triển lãm...

- Hỗ trợ đầu tư vốn, trang thiết bị và công nghệ mới, hiện đại cho 02 nhà máy chế biến cá tra hiện có trên địa bàn tỉnh (Nhà máy Chế biến thủy sản Hùng Vương, Công ty Chế biến thủy sản xuất khẩu Cát Tường) để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm chế biến chính là cá tra phi lê và sản phẩm phụ từ cá tra (da, mỡ, xương cá...), gia tăng sản phẩm chế biến GTGT.

*** Giải pháp về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:**

- Có các chính sách ưu đãi, thu hút lao động có trình độ chuyên môn cao tham gia vào các hoạt động nghiên cứu và sản xuất thuộc lĩnh vực cá tra.

- Phối kết hợp với các viện nghiên cứu, trường đại học... triển khai các dự án, đề tài, các nghiên cứu lĩnh vực sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá tra tại địa phương.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ, các quy trình nuôi thủy sản tiên tiến.

Đã có nhiều giải pháp được đưa ra, tuy nhiên để thực hiện thành công đề án vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức phía trước, nhưng với sự quyết tâm, đồng lòng của các cấp, các ngành cũng như của doanh nghiệp và người sản xuất thì chúng ta tin tưởng rằng sẽ biến thách thức thành cơ hội để phát triển bền vững ngành hàng cá tra trong thời gian tới./.